

Chơn Thành, ngày 24 tháng 6 năm 2024

Số: 27/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 71/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024. Người yêu cầu: Chị Ngô Thị Mỹ T, sinh năm: 1987 và anh Hồ Xuân C, sinh năm: 1979; Cùng địa chỉ: Tổ 1, khu phố 2, phường M, thị xã C1, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Mỹ T với anh Hồ Xuân C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Ngô Thị Mỹ T và anh Hồ Xuân C có 02 con chung tên Hồ Xuân Phương N, sinh ngày 17/6/2011 và Hồ Xuân Phương A, sinh ngày 01/12/2015. Giao cháu Hồ Xuân Phương N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hồ Xuân Phương A cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng chị Tiên và anh Cường không yêu cầu.

2.2. Về tài sản chung: Chị T và anh C tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Án phí:** Chị Ngô Thị Mỹ T tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004237 ngày 15/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành. Hoàn trả lại cho chị Ngô Thị Mỹ T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đồng

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS thị xã Chơn Thành;
- UBND xã Quang Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Ngọc**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).